



# TẬP TRUNG THẢO GỖ ĐIỂM NGHẼN ĐỂ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC PHÁT HUY VAI TRÒ THEN CHỐT TRONG NỀN KINH TẾ

**TS. Nguyễn Thị Phương Thảo**  
*Học viện Ngân hàng*

**Trong những năm qua, khối doanh nghiệp Nhà nước được đánh giá đã có nhiều nỗ lực vươn lên, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế cả nước. Tuy nhiên, vẫn còn những điểm nghẽn trong cơ chế, chính sách cần tháo gỡ, nhằm huy động nguồn lực của khối doanh nghiệp này trong thời gian tới.**

**Đ**ổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước (DNNN) luôn là vấn đề được Đảng, Nhà nước quan tâm và được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành trong việc triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các địa phương.

**DNNN không ngừng vươn lên phát triển song chưa xứng với tiềm năng nguồn lực**

Trong 5 năm qua, Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành khá đầy đủ, đồng bộ các cơ chế, chính sách nhằm tạo khung khổ pháp lý và điều chỉnh hoạt động của các DNNN.

Nhờ đó, cộng đồng DNNN đã không ngừng vươn lên, thể hiện vai trò quan trọng, then chốt trong nền kinh tế đất nước.

Đánh giá sự phát triển của DNNN trong thời gian qua, tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc với doanh nghiệp nhà nước về "Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm huy động nguồn lực của doanh nghiệp nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội" được tổ chức vào tháng 3/2022, cho thấy đến đầu năm 2021, Việt Nam còn khoảng gần 500 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và gần 200 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối. Nếu loại trừ

các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh và nông, lâm nghiệp thì hiện chỉ còn 94 DNNN quy mô lớn gồm: 09 tập đoàn kinh tế; 67 tổng công ty nhà nước, 18 công ty hoạt động theo mô hình nhóm công ty mẹ - công ty con. Chỉ riêng các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước đang nắm giữ, mặc dù chỉ chiếm một tỷ lệ nhỏ trong nền kinh tế (khoảng 0,08% số doanh nghiệp hoạt động tại thời điểm 1/12/2020) nhưng lại nắm giữ nguồn lực lớn của nền kinh tế (khoảng 7% tổng tài sản và 10% vốn chủ sở hữu của toàn bộ doanh nghiệp trên thị trường, chiếm khoảng 25,78% tổng vốn sản xuất, kinh doanh và 23,4% giá trị tài sản cố định và đầu tư

tài chính dài hạn của các doanh nghiệp đang hoạt động có kết quả sản xuất, kinh doanh). Quy mô tài sản bình quân của một DNNN là 6.095 tỷ đồng, cao gấp 18 lần doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và gấp 139 lần doanh nghiệp dân doanh. Nhiều DNNN đã xây dựng được các thương hiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có uy tín, có ảnh hưởng lớn trong khu vực và quốc tế về nhiều lĩnh vực như dịch vụ viễn thông, dịch vụ vận tải, cảng biển và logistic...

Bên cạnh đó, tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân cả giai đoạn 2016 - 2020 của khối DNNN là 10,46%; tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân cả giai đoạn 2016 - 2020 là 4,87%, cao hơn khối doanh nghiệp ngoài nhà nước (1,26%). Mặc dù chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ (0,08%) nhưng DNNN đóng góp 28% tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước. Xét về hiệu quả sử dụng lao động, các DNNN thu hút khoảng 0,7 triệu lao động, chiếm khoảng 7,3% lao động của toàn bộ khu vực doanh nghiệp. Mức thu nhập bình quân tháng của một lao động tại các DNNN trong năm 2020 đạt khoảng 20 triệu đồng. Các DNNN của Việt Nam đang chiếm thị phần rất lớn trong một số lĩnh vực như năng lượng, viễn thông, ngân hàng... đóng góp hơn 29% GDP của đất nước.

Về cổ phần hóa DNNN, theo số liệu thống kê của Bộ Tài chính, lũy kế giai đoạn 2016-2020, đã có 180 DN được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa với tổng giá trị DN là gần 489,7 nghìn tỷ đồng, trong đó giá trị vốn nhà nước là gần 233,8 nghìn tỷ đồng.

Thực tế trong thời gian qua, một số DNNN đã tiên phong, dẫn dắt, mở đường trong nhiều lĩnh vực sản xuất, kinh doanh mới,

tạo lối đi cho cộng đồng doanh nghiệp cùng đồng hành. Ví dụ như Tập đoàn Dầu khí tiên phong xây dựng các công trình dầu khí ở ngoài khơi; Tập đoàn Điện lực đi đầu xây dựng các công trình thủy điện lớn, Viettel "mở đường" trong lĩnh vực sản xuất, áp dụng công nghệ cao, công nghiệp quốc phòng...

Dù đã đạt được những kết quả quan trọng, tuy nhiên, hoạt động và đóng góp của khối DNNN trong thời gian qua vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, nhất là nguồn lực đang nắm giữ và thị trường đang chi phối. Các tập đoàn, tổng công ty về cơ bản chưa thực hiện được vai trò dẫn dắt, tạo động lực đối với nền kinh tế. Năng lực cạnh tranh, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của các DNNN quy mô lớn vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu là lực lượng nòng cốt của kinh tế Nhà nước. Bên cạnh đó, việc thực hiện các dự án đầu tư mới của DNNN trong thời gian qua không được thúc đẩy. Việc tái cơ cấu toàn diện DNNN mới chủ yếu tập trung sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn để có cơ cấu hợp lý hơn, mà chưa chú trọng thực hiện các định hướng, giải pháp đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao và một chiến lược kinh doanh dài hạn có tính khả thi cao. Đáng chú ý, một số DNNN còn thiếu tầm nhìn chiến lược để phát triển doanh nghiệp, nhất là tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu và vươn ra quốc tế. Trong sự bùng nổ của cách mạng công nghiệp 4.0 thì khối DNNN chưa vận dụng tốt thành quả của cuộc cách mạng này và chưa đạt nhiều kết quả trong đổi mới sáng tạo.

Số liệu của Bộ Tài chính còn cho thấy, giai đoạn 2016-2020,

trong 180 doanh nghiệp đã cổ phần hóa mới chỉ có 39/128 doanh nghiệp cổ phần hóa thuộc danh mục cổ phần hóa theo công văn số 991/TTg-ĐMDN và Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (đạt 30% kế hoạch). Tổng giá trị phần vốn nhà nước khi cổ phần hoá bán được là trên 22,7 nghìn tỷ đồng (đạt 23% kế hoạch dự kiến bán, tương đương 11% giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp). Điều này thể hiện tiến trình cổ phần hoá chậm, kết quả cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại DNNN chưa đạt được kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, việc rà soát, sửa đổi, bổ sung danh mục và kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn chậm, chưa bảo đảm tính kịp thời, còn hình thức, thiếu khả thi, chưa sát với thực tế. Một số đơn vị đăng ký danh sách thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhiều nhưng không triển khai đúng theo kế hoạch.

Qua kết quả phân tích, những tồn tại, hạn chế được nhận định là do 5 nguyên nhân cơ bản như: Vẫn còn bất cập trong hệ thống pháp luật về DNNN; Chưa thật sự phân cấp, trao quyền tự chủ cho DNNN trong đầu tư kinh doanh, quản trị và quản lý điều hành; Các quy định về tiền lương và chế độ đãi ngộ khác cho người quản lý DNNN chưa phù hợp với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp; công tác quản lý nhà nước đối với DNNN còn chưa được rõ ràng.

### **Tháo gỡ điểm nghẽn để DNNN phát huy vai trò theo chất lượng nền kinh tế**

Để "cổ xe" DNNN lăn bánh, chuyển động nhanh và đẩy sức sống, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương vẫn sẽ luôn đồng hành, tập trung tháo gỡ những "nút thắt" về thể chế, cơ chế chính sách, có những quyết sách

quan trọng, căn cơ để “cởi trói”, tạo động lực mạnh mẽ để khơi thông nguồn lực sẵn có.

Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc để phát triển doanh nghiệp nhà nước vừa qua, Thủ tướng yêu cầu trong thời gian tới cần tạo môi trường, không gian và hệ sinh thái doanh nghiệp phù hợp với thực tiễn từ việc đổi mới tư duy giữa quản lý chặt chẽ với phát triển hài hòa, hợp lý, thông qua cơ chế, chính sách, sự quan tâm, chia sẻ, trân trọng, cương quyết và nhất quán. Giao nhiệm vụ cụ thể, Thủ tướng yêu cầu Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương phải có cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cụ thể và phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ; huy động nguồn lực của DNNN vào phát triển kinh tế, đặc biệt trong giai đoạn phục hồi kinh tế. Cần coi trọng công tác giám sát, kiểm tra, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Nhằm “xốc lại” tinh thần tái cơ cấu trong DNNN, ngày 17/3/2022, Quyết định số 360/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” đã được ban hành. Đề án nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của DNNN trên nền tảng công nghệ hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế, làm tốt vai trò dẫn dắt phát triển các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác nhằm huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội; quản lý chặt chẽ, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Cơ bản hoàn thành sắp xếp lại khối DNNN, chủ yếu tập trung trong những lĩnh vực then chốt, thiết yếu, địa bàn quan trọng về quốc phòng, an ninh; lĩnh vực

mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư. Đồng thời, cơ cấu lại có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các doanh nghiệp yếu kém, thua lỗ; xử lý cơ bản dự án, công trình chậm tiến độ, đầu tư kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN. Cổ phần hóa DNNN và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp bảo đảm thực chất, hiệu quả, khả thi, công khai, minh bạch, đúng pháp luật, không làm mất thương hiệu, bản sắc doanh nghiệp; đánh giá, xác định đầy đủ các nguồn lực vốn, đất đai, thương hiệu. Củng cố, phát triển một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước có quy mô lớn, có thương hiệu tốt, hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế...

Đề án “Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” đặt mục tiêu, đến năm 2025, phải cơ bản hoàn thành việc sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu khối DNNN. Bảo đảm nguồn thu từ cơ cấu lại doanh nghiệp nộp ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2021-2025 ít nhất 248.000 tỷ đồng. Trong đó, ngân sách Trung ương là 200.000 tỷ đồng, ngân sách địa phương là 48.000 tỷ đồng, theo Nghị quyết

số 23/2021/QH15 của Quốc hội về kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia và kế hoạch vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025. Xử lý cơ bản xong những yếu kém, thất thoát, những dự án, công trình chậm tiến độ, đầu tư kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN.

Để đạt được các mục tiêu trên, Đề án sẽ triển khai các nhiệm vụ, giải pháp như tiếp tục cơ cấu lại DNNN; hoàn thiện thể chế, chính sách; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị, năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ quản lý; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với DNNN; nâng cao vai trò lãnh đạo, giám sát của tổ chức đảng tại DNNN.

Đề án “Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” là bước đi đầu tiên thể hiện sự đồng hành, quyết tâm của Chính phủ giúp DNNN không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh, năng lực đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế, thực hiện tốt sứ mệnh dẫn dắt nền kinh tế cả nước hội nhập cùng kinh tế thế giới đang có sự xoay chuyển ngày một mạnh mẽ./.

